

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 224/2020/HS-PT

Ngày: 04 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Bình

Các Thẩm phán:

1. Ông Trịnh Văn Toàn

2. Ông Hoàng Kim Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cầu - Kiểm sát viên.

Ngày 04/9/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 219/2020/TLPT-HS ngày 29/7/2020, đối với bị cáo Nguyễn N và 02 bị cáo khác, về tội “Đánh bạc”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 01/06/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea H’Leo, tỉnh Đắk Lắk.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn N, sinh năm 1964 tại tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn T, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn G và bà Đào Thị S (đều đã chết); bị cáo có vợ là Đinh Thị Thúy P và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 22/4/2014 bị Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng (tại Bản án số 28/2014/HSST), bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/6/2019 đến ngày 25/7/2019 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Đỗ Đình S, sinh năm 1964 tại tỉnh Bình Định.

Nơi cư trú: Thôn B, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; bị cáo có vợ là Trần Thị H và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2000; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 25/7/2013, bị Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 19/3/2013 đến ngày 27/3/2013, thời gian thử thách là 01 năm 11 tháng 21 ngày (tại Bản án số 62/2013/HSST); ngày 22/4/2014 bị Tòa án nhân dân huyện E xử phạt 01 năm tù về tội “Đánh bạc” (tại Bản án số 28/2014/HSST); tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành là 01 năm 11 tháng 21 ngày tù, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 26/8/2015 và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/6/2019 đến ngày 25/7/2019 được thay đổi bằng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh. Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Đàm Quang H, sinh năm 1959, tại tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: Thôn N, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/10; giới tính: Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Quang T và bà Linh Thị L; bị cáo có vợ là Hà Thị T và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1982, con nhỏ nhất sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 28/5/2015, bị Tòa án nhân dân huyện E, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” (tại Bản án số 41/2015/HSST), bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo Lê Thị Kim C, Đào Thị S1, Nguyễn Đình Q và Trần Thị T nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn N, Nguyễn Đình Q, Trần Thị T, Đỗ Đình S có mối quan hệ quen biết với nhau, còn Đào Thị S1 là cháu họ của N. Vào đầu tháng 05/2019, N nói nếu có ai ghi số đề thì nhận rồi chuyển cho N qua số điện thoại 0359.286.513 và 0826.474.786 thì Q, T, S, S1 đồng ý và thống nhất với nhau là sử dụng kết quả xổ

số của đài Miền Trung Tây Nguyên (gọi chung là Đài Nam) quay thưởng vào lúc 17 giờ 15 phút, kết thúc vào lúc 17 giờ 30 phút hàng ngày và đài xổ số Miền Bắc (gọi chung là Đài Bắc) quay thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút, kết thúc vào lúc 18 giờ 30 phút hàng ngày để làm kết quả dò số đề, bao lô. Đối với Đài Nam thì N tính 12.800 đồng/1 điểm cho T, S và tính 13.000 đồng/1 điểm cho Q, S1, tiền đề thì lấy 75% trong tổng số tiền người chơi; đối với Đài Bắc là 22.500 đồng/1 điểm, tiền đề lấy 85% trong tổng số tiền người chơi. N sẽ chịu trách nhiệm chi trả tiền cho các con số đề, bao lô mà T, Q, S, S1 chuyển đến; còn các con số đề mà T, Q, S giữ lại thì họ tự chi trả. Ngoài ra, N còn trực tiếp ghi số đề với Lê Thị Kim C, Đỗ Đình S cũng đứng ra ghi số đề cho một số người khác. Cách thức tính tiền thắng thua như sau: Hình thức đánh bao lô, đánh đầu đuôi hoặc đánh giải bất kỳ nếu trúng một số trên các giải thì sẽ lấy số điểm đánh (bao lô), số tiền đánh (đánh đầu đuôi hoặc đánh giải bất kỳ) nhân với 70 lần, nếu đánh bao lô 3 số cuối (đánh ba càng) thì nhân với 500 lần, nếu trúng hai giải tiếp tục nhân đôi, trúng ba giải thì nhân với 3, cứ như vậy nhân lên nếu trúng với số giải tương ứng thì ra được số tiền người chơi thắng được; nếu không trúng giải nào thì người chơi sẽ bị thua số tiền đã đánh đề, bao lô trước đó (gọi là tiền xác). Cụ thể các bị cáo đã đánh bạc như sau:

- Ngày 11/5/2019, sau khi nhận ghi số đề từ nhiều đối tượng khác nhau (không xác định được nhân thân, lai lịch và số lượng người chơi), thì Đỗ Đình S sử dụng số điện thoại 0866.495.441 nhắn tin đến cho N các con số đề, bao lô ở đài xổ số kiến thiết Đà Nẵng, cụ thể: Số 05 đầu 100.000 đồng, đuôi 100.000 đồng; số 909 x 90 điểm, tổng số tiền xác là 1.302.000 đồng. Kết quả xổ số đài Đà Nẵng thì hai số cuối cùng của giải đặc biệt là số 05 nên S trúng được số tiền 7.000.000 đồng. Như vậy tổng số tiền mà N nhận ghi số đề, bao lô với S là 8.302.000 đồng.

- Ngày 18/5/2019, Đàm Quang H sử dụng điện thoại di động số thuê bao 0979.152.949 nhắn tin cho S để ghi số đề, bao lô đài Miền Bắc các con số sau: Số 64 (giải bảy) 500.000 đồng; số 58 (giải bảy) 300.000 đồng; số 19 (giải bảy) 200.000 đồng; số 98, 57 (giải đặc biệt) 300.000 đồng, tổng số tiền xác là 1.600.000 đồng. Kết quả xổ số đài Miền Bắc ngày 18/5/2020 thì H trúng số 19 (giải bảy) 200,000 đồng, thành tiền 16.000.000 đồng; tổng số tiền mà H đánh bạc với S là 17.600.000 đồng.

- Ngày 24/5/2019, Đỗ Đình S ghi số đề ở đài Miền Bắc cho những người sau: Nông Văn Q1 con số 50 x 20 điểm, thành tiền 460.000 đồng; Nông Văn T1 số 84 x 20 điểm, thành tiền 460.000 đồng; Đàm Quang H ghi các con số: 46 (giải bảy) 200.000 đồng; 05 (giải bảy) 300.000 đồng; 47 (đặc biệt) 500.000 đồng, tổng số tiền xác là 1.000.000 đồng. Kết quả xổ số đài Miền Bắc ngày 24/5/2019 thì H

không trúng số nào nên tổng số tiền H đánh bạc với S là 1.000.000 đồng; Q1 trúng số 50 nên tiền trúng là 1.600.000 đồng vậy tổng số tiền Q1 đánh bạc với S là 2.060.000 đồng; T1 trúng số 84 nên tiền trúng là 1.600.000 đồng. Như vậy tổng số tiền S đánh bạc với T1, Q1 và H là 5.120.000 đồng.

- Ngày 24/6/2019, Đào Thị S1 nhận ghi đề cho nhiều người chơi khác nhau (không xác định được nhân thân, số lượng người chơi), rồi sử dụng điện thoại đi động nhắn tin đến điện thoại của N để chuyển các con số đề, bao lô như sau:

+ Đài xổ số Phú Yên: S1 nhận ghi các con số: (57, 42, 65, 26, 72) x 10 điểm; (26, 38, 44, 48, 63, 71, 72, 83, 87) x 50 điểm; 20-38-20; 30-83-30; 20-26-20; 20-72-20; tổng số tiền xác là 6.635.000 đồng. Kết quả xổ số thì các con số trúng là 26 x 60, 72 x 60 và 87 x 50, tổng số điểm trúng là 170 điểm tương đương với 11.900.000 đồng; tổng số tiền S1 đánh bạc với N là 18.535.000 đồng.

+ Đài Miền Bắc: S1 nhận ghi các con số 25 x 200 điểm; (35, 52, 38, 83, 48, 43, 44) x 10 điểm; 110, 259, 603, 961, 735, 057, 035, 023, 656 (đặc biệt) mỗi số 5.000 đồng; 40-35-40, 40-54-40, 40-79-40; tổng số tiền xác là 6.820.000 đồng. Kết quả xổ số thì các con số trúng là 62 x 5 điểm, 44 x 20 điểm (có 02 lô 44) và 48 x 10 điểm, tổng số tiền trúng là 2.800.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền mà N đánh bạc với S1 dưới hình thức ghi số đề, bao lô là 9.620.000 đồng.

- Ngày 25/6/2019, Nguyễn Đình Q ghi số đề, bao lô Đài xổ số kiến thiết Đắk Lắk cho những người chơi sau: C (không rõ nhân thân) ghi số 81 x 7 điểm, thành tiền 100.000 đồng; Nguyễn Văn T2 số (75, 64) x 10 điểm, thành tiền 280.000 đồng; Lê Mạnh H1 số (19, 27) x 15 điểm, 127 x 5 điểm; 20-19-20; 20-27-20, thành tiền 570.000 đồng; Đậu Văn T3 số (63, 363) x 20 điểm, thành tiền 560.000 đồng; C1 (không rõ nhân thân) số 22, 32, 51, 77, 78, 82) x 5 điểm, (35, 53, 16, 61) x 50 điểm, thành tiền 3.220.000 đồng; Cô H2 (không rõ nhân thân) số (56, 65) x 5 điểm, thành tiền 140.000 đồng. Sau đó, Q dùng điện thoại số 0706.055.375 nhắn chuyển cho N các con số 20-19-20, 20-27-20, (35, 53, 16, 61) x 30 điểm, thành tiền là 1.620.000 đồng. Sau khi có kết quả thì C1 trúng số 22 x 5 và 32 x 10 (vì có 02 lô 32), thành tiền là 1.050.000 đồng; T3 trúng số 63 x 20, thành tiền 1.400.000 đồng; còn các con số mà Q chuyển qua cho N thì không trúng.

Tại đài xổ số Miền Bắc, Q ghi cho C các số: (35, 53, 16, 61) x 50 điểm; 68 x 10 điểm; (10, 55, 17, 52, 85, 05, 00, 70, 86, 01) x 05 điểm, tổng số tiền là 6.240.000 đồng; ghi cho Nguyễn Đăng T4 số 37 đuôi số tiền 100.000 đồng. Tuy nhiên, chưa có kết quả xổ số miền Bắc thì Q đã bị cơ quan Công an bắt.

Tổng số tiền Q đánh bạc ngày 25/6/2019 tại Đắk Lắk là 7.320.000 đồng và Đài miền Bắc là 6.340.000 đồng.

- Ngày 25/6/2019, Trần Thị T nhận ghi số đề bao lô Đài Đắc Lắc cho những người chơi sau: Ghi cho Nguyễn Văn D số 26, 09, 36 đầu 400.000 đồng, 72 đầu 100.000 đồng, thành tiền là 1.300.000 đồng nhưng T lấy 1.040.000 đồng (80% số tiền đề); Võ Thị G ghi các số (43, 34, 81) x 10 điểm, (18, 36, 46, 56, 76, 66, 35) x 5 điểm, (35, 45, 34, 54, 64, 74, 84) x 10 điểm, 12-84-12, thành tiền 1.799.000 đồng; P (không rõ nhân thân) ghi số 32 x 10 điểm, thành tiền 130.000 đồng; B (không rõ nhân thân) ghi số (81, 01) x 10 điểm, 10-81-2, 10-01-02, thành tiền 154.000 đồng nhưng T chỉ lấy 150.000 đồng; Nguyễn Xuân B1 ghi các con số (27, 37) x 30 điểm, thành tiền 780.000 đồng; T9 (không rõ nhân thân) ghi số (69, 62) x 60 điểm, 110-87-110, thành tiền 1.780.000 đồng; Cao Văn H ghi các số: (432, 532, 632, 752, 652, 76, 47) x 5 điểm; 92 x 7 điểm; 5-35-5; 5-53-5; 15-25-10; 20-47-5; 20-76-5; 776 đặc biệt 10.000 đồng, thành tiền 651.000 đồng nhưng T chỉ lấy 650.000 đồng. Sau đó, T dùng số điện thoại 0338.026.058 nhắn cho N để chuyển các con số 26, 09, 36 đầu 380.000 đồng, 90-87-90, 776 đặc biệt 10.000 đồng, 72 đầu 80.000 đồng, tổng số tiền chuyển (tiền xác) là 1.410.000 đồng, nhưng N chỉ lấy 1.057.500 đồng. Ngoài ra, T tự chơi với N các con số 10-28-10; 20-07-50; 50-52-30; 10-71-10; (707, 007, 232, 752) đặc biệt 10.000 đồng; (13, 07) x 15 điểm, thành tiền 690.000 đồng nhưng N chỉ lấy 609.000 đồng.

Sau khi có kết quả xổ số thì P trúng số 32 x 20 điểm (02 lô 32) thành tiền 1.400.000 đồng; G trúng số 54 x 10 điểm thành tiền là 700.000 đồng, 74 x 10 thành tiền 700.000 đồng; trong các con số đề, bao lô mà T chuyển cho N thì không trúng số nào. Như vậy, tổng số tiền T đánh bạc với các con bạc ngày 25/6/2019 là 9.129.000 đồng. Trong các số T tự chơi với N, thì T trúng con số 13 x 15 điểm, thành tiền 1.050.000 đồng, tổng số tiền T đánh bạc với N là 1.659.000 đồng.

- Đối với Đào Thị S1 nhận ghi số đề, bao lô cho người tên D (không xác định được nhân thân) các số (77, 47, 73, 25) x 15 điểm, (33, 74) x 10 điểm, (48, 49) x 50 điểm, (65, 43) x 5 điểm, 49 x 20 điểm, tổng số tiền xác là 2.940.000 đồng. Sau đó S1 sử dụng điện thoại nhắn tin chuyển toàn bộ các con số đề trên cho N, với số tiền xác là 2.730.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số Đắc Lắc ngày 25/6/2019, thì S1 trúng được số 74 x 10 điểm, thành tiền 700.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền N nhận ghi đề với S1 là 3.430.000 đồng.

- Ngày 25/6/2019, Lê Thị Kim C sử dụng điện thoại di động số 0395.804.039 nhắn cho N để ghi số đề, bao lô đài xổ số kiến thiết Đắc Lắc các con số sau: (99, 80, 20, 08, 02) x 50 điểm; 399 x 30 điểm; 09 x 100 điểm; (280, 27, 72) x 5 điểm; (45, 59) x 20 điểm; (51, 52) x 10 điểm; 999 x 3 điểm; 57 x 80 điểm; 96 x 60 điểm; 339 x 7 điểm; 22 x 300 điểm; 280 đặc biệt 30.000 đồng; 20-72-10; 10-27-10; 5-

48-10; 10-84-5; 5-08-10; 10-80-5; 100-96-20; 60-73-60; 6-51-6; 250-22-250; tổng số tiền xác là 12.657.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số thì C trúng được các số: 08 x 50, thành tiền 3.500.000 đồng, 22 x 300 điểm, thành tiền là 24.500.000 đồng. Tổng số tiền N nhận ghi số đề với C là 37.157.000 đồng.

Trong vụ án này, có các đối tượng là Nguyễn Văn T2, Lê Mạnh H1, Đậu Văn T3, Nguyễn Đăng T4, Võ Thị G, Nguyễn Xuân B1, Cao Văn H, Nguyễn Văn D, Phạm Thị L, Nông Văn Q1, Nông Văn T1, có hành vi tham gia đánh bạc với các bị cáo nhưng số tiền đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Công an huyện Ea H'leo đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với những người này. Đối với các đối tượng tên C, C1, cô H2, P, B và T5, hiện Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa đủ căn cứ để xử lý các đối tượng này.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 01/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn N, Đỗ Đình S và Đàm Quang H phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn N 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 27/6/2019 đến ngày 25/7/2019.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Đình S 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị tạm giam từ ngày 27/6/2019 đến ngày 25/7/2019.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đàm Quang H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo Lê Thị Kim C, Đào Thị S1, Nguyễn Đình Q, Trần Thị T về tội "Đánh bạc"; quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/06/2020 các bị cáo Nguyễn N, Đỗ Đình S và Đàm Quang H kháng cáo, với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn N, Đỗ Đình S và Đàm Quang H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng người, đúng tội. Về mức hình phạt 01 năm tù đối với bị cáo Nguyễn N, 09 tháng tù đối với bị cáo Đỗ Đình S và 06 tháng tù đối với bị cáo Đàm Quang H mà bản án sơ thẩm đã xử phạt, là thỏa đáng, tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo; tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới; đối với bị cáo Đàm Quang H, là người dân tộc thiểu số, nhận thức về pháp luật có phần hạn chế, là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng là thiếu sót, tuy nhiên mức hình phạt bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là phù hợp. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, nên cần thiết phải cách ly các bị cáo với xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo việc cải tạo, giáo dục các bị cáo. Do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn N, Đỗ Đình S và Đàm Quang H. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ, để các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo Nguyễn N, Đỗ Đình S và Đàm Quang H tại phiên tòa phúc thẩm cơ bản là phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 11/5/2019 đến ngày 25/6/2019, bị cáo Nguyễn N đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề, bao lô với Đỗ Đình S, Trần Thị T, Nguyễn Đình Q, Lê Thị Kim C và Đào Thị

S1, cụ thể: Ngày 11/5/2019, N đánh bạc với Đỗ Đình S số tiền là 8.302.000 đồng; ngày 24/5/2019, N đánh bạc với Đào Thị S1 theo kết quả xổ số kiến thiết Đài Phú Yên số tiền là 18.535.000 đồng và Đài miền Bắc số tiền là 9.620.000 đồng; ngày 25/6/2019, N đánh bạc với Nguyễn Đình Q, Trần Thị T, Lê Thị Kim C và Đào Thị S1, theo kết quả xổ số kiến thiết Đài Đắk Lắk, với tổng số tiền là 44.923.000 đồng. Đối với bị cáo Đỗ Đình S: Ngày 11/5/2019, đã đánh bạc dưới hình thức ghi số đề cho nhiều người theo kết quả xổ số kiến thiết Đà Nẵng, sau đó chuyển cho N và tổng số tiền đánh bạc với N là 8.302.000 đồng; ngày 18/5/2019, S đánh bạc dưới hình thức ghi số đề theo kết quả Đài Bắc với Đàm Quang H số tiền là 17.600.000 đồng; ngày 24/6/2019, S đánh bạc dưới hình thức ghi số đề cho các đối tượng Nông Văn Q1, Nông Văn T1 và Đàm Quang H, với tổng số tiền đánh bạc là 5.120.000 đồng. Đối với Đàm Quang H đã đánh bạc với Đỗ Đình S ngày 18/5/2019, số tiền là 17.600.000 đồng; ngoài ra, ngày 24/6/2019 H còn ghi số đề với Đỗ Đình S số tiền là 1.000.000 đồng. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Nguyễn N, Đỗ Đình S và Đàm Quang H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, là có căn cứ và đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Đối với kháng cáo của các bị cáo Nguyễn N, Đỗ Đình S và Đàm Quang H, Hội đồng xét xử xét thấy: Về mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Nguyễn N là 01 năm tù và đối với bị cáo Đỗ Đình S 09 tháng tù, là thỏa đáng và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; đối với bị cáo Đàm Quang H, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng bản án sơ thẩm không áp dụng cho bị cáo là thiếu sót, nên cấp phúc thẩm cần áp dụng bổ sung cho đúng, tuy nhiên mức hình phạt 06 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng và tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; bị cáo Nguyễn N đánh bạc 04 lần và bị cáo Đỗ Đình S đánh bạc 03 lần, nên phạm tội với tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; các bị cáo Nguyễn N, Đỗ Đình S và Đàm Quang H đều có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội “Đánh bạc”, nhưng các bị cáo không lấy đó để làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó cần thiết phải cách ly các bị cáo Nguyễn N, Đỗ Đình S và Đàm Quang H với xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo việc cải tạo, giáo dục các bị cáo và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Khi quyết định hình phạt, bản án sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo hoặc hình phạt cải tạo không

giám giữ của các bị cáo, mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn N, Đỗ Đình S và Đàm Quang H, là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Nguyễn N, Đỗ Đình S và Đàm Quang H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn N, Đỗ Đình S và Đàm Quang H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2020/HS-ST ngày 01/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo về phần hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn N, Đỗ Đình S và Đàm Quang H.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn N, Đỗ Đình S và Đàm Quang H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

+ Xử phạt: Bị cáo Nguyễn N 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 27/6/2019 đến ngày 25/7/2019.

+ Xử phạt: Bị cáo Đỗ Đình S 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt thi hành hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 27/6/2019 đến ngày 25/7/2019.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đàm Quang H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn N, Đỗ Đình S và Đàm Quang H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cáo (Vụ I);
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- TAND huyện Ea H'Leo;
- VKSND huyện Ea H'Leo;
- Công an huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện E;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Công Bình